|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: / /NĐ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm*  |

DỰ THẢO 5

**NGHỊ ĐỊNH**

**Về hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 03 tháng 12 năm 2004;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp năm 2014;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,*

*Chính phủ ban hành Nghị định về hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về việc thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại bao gồm:

1. Nguyên tắc thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước.

2. Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước.

3. Trách nhiệm của các chủ thể thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước.

4. Trách nhiệm kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với các chủ thể thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại* *(hoạt động thương mại độc quyền nhà nước)* là các hoạt động thương mại chỉ do cơ quan nhà nước có quyền thực hiện hoặc các doanh nghiệp nhà nước được Nhà nước giao thực hiện.

2. *Doanh nghiệp nhà nước* là doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014.

**Chương II**

**THỰC HIỆN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI**

**Điều 4. Nguyên tắc thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại**

1. Hoạt động thương mại độc quyền nhà nước chỉ được thực hiện đối với các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu liên quan đến quốc phòng, an ninh, đảm bảo lợi ích quốc gia.

 2. Hoạt động thương mại độc quyền nhà nước phải được thực hiện dưới sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương các cấp không được quy định hoạt động, hàng hóa, dịch vụ thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước.

**Điều 5. Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại**

1. Ban hành kèm theo Nghị định này Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại (sau đây gọi tắt là Danh mục).

2. Hoạt động thương mại tương ứng với hàng hóa, dịch vụ độc quyền thực hiện theo Danh mục ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Địa bàn độc quyền Nhà nước là toàn bộ lãnh thổ Việt Nam.

**Điều 6. Cơ chế sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục**

1. Hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trên cơ sở xem xét yêu cầu quản lý nhà nước do các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc Ủy ban nhân dân các tỉnh đề xuất; hoặc theo đề nghị bằng văn bản nhu cầu tham gia của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Đối với đề nghị của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, đánh giá khả năng của doanh nghiệp trong đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh và các điều kiện đảm bảo an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm tiếp nhận, xem xét các đề xuất và gửi Bộ Công Thương chịu trách nhiệm tổng hợp trình Chính phủ xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Danh mục.

Đối với các đề nghị, đề xuất của chính quyền địa phương, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế do Bộ Công Thương tiếp nhận, Bộ Công Thương có trách nhiệm tổng hợp, lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Danh mục.

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đề nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung và việc sửa đổi, bổ sung Danh mục được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung Nghị định của Chính phủ.

**Điều 7. Trách nhiệm của các chủ thể trực tiếp thực hiện độc quyền nhà nước**

Các chủ thể trực tiếp thực hiện độc quyền nhà nước bao gồm doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan nhà nước có các trách nhiệm sau đây:

1. Các doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan nhà nước hoạt động thương mại trong lĩnh vực độc quyền nhà nước chịu các biện pháp kiểm soát của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật cạnh tranh.

2. Các cơ quan nhà nước thực hiện các hoạt động thương mại đối với hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia phải tuân thủ theo quy định của pháp luật dự trữ quốc gia.

3. Việc sử dụng vốn nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước vào kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục quy định tại Khoản 1 Điều 6 phải tuân thủ theo pháp luật về quản lý và sử dụng vốn nhà nước.

**Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước quản lý các chủ thể trực tiếp thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước**

Các cơ quan nhà nước quản lý các chủ thể trực tiếp thực hiện hoạt động thương mại độc quyền nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động thương mại độc quyền nhà nước của các chủ thể này như sau:

1. Thực hiện các trách nhiệm của đại diện vốn chủ sở hữu đối với phần vốn Nhà nước do Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp.

2. Thực hiện chế độ giám sát, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện thường xuyên việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của pháp luật.

3. Không được thực hiện các hành vi bị cấm đối với cơ quan quản lý nhà nước quy định tại Khoản 2, 3, 4 Điều 6 Luật Cạnh tranh.

4. Định kỳ hàng năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát Danh mục, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định này theo chức năng, nhiệm vụ và gửi Bộ Công Thương tổng hợp, báo cáo trình Chính phủ.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Nghị định này.

2. Các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các trách nhiệm quy định trong Nghị định này theo chức năng nhiệm vụ của mình.

**Điều 10. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách Xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp)- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Webiste Bộ Công Thương;- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). XH 240 | **TM. CHÍNH PHỦTHỦ TƯỚNG****Nguyễn Tấn Dũng** |

**DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, ĐỊA BÀN THỰC HIỆN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI**

(*Ban hành kèm theo Nghị định số ………. của Chính phủ ngày ………tháng…….năm ..........)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Hàng hóa/ Dịch vụ** | **Hoạt động thương mại độc quyền nhà nước** |
|  | Hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh  | Hoạt động thương mại độc quyền nhà nước theo quy định của pháp luật |
|  | Vật liệu nổ công nghiệp  | Sản xuất, mua bán, quá cảnh |
|  | Vàng | Vàng miếng | Sản xuất |
| Vàng nguyên liệu | Xuất khẩu |
| Vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng | Nhập khẩu |
|  | Xổ số kiến thiết | Phát hành |
|  | Thuốc lá điếu, xì gà | Nhập khẩu (trừ trường hợp nhập khẩu để kinh doanh bán hàng miễn thuế) |
|  | Hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia |  Quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng dự trữ quốc gia. |
|  | Tiền | In, đúc; vận chuyển trong hệ thống của Ngân hàng Nhà nước |
|  | Tem bưu chính Việt Nam | Phát hành |
|  | Pháo hoa và các dịch vụ liên quan đến pháo hoa | Sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, mua, bán, vận chuyển, tàng trữ |
|  | Hệ thống điện quốc gia;  | Truyền tải, điều độ |
| Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh. | *xây dựng và vận hành* |
|  | Dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải  | - Vận hành hệ thống đèn biển; - Vận hành hệ thống luồng hàng hải công cộng. |
|  | Dịch vụ công ích thông tin duyên hải | Quản lý, vận hành khai thác hệ thống đài thông tin duyên hải |
|  | Bảo đảm hoạt động bay | - Dịch vụ không lưu;- Dịch vụ thông báo tin tức hàng không;- Dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn |
|  | Hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư | Quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; không bao gồm bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt |
|  | Hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện; kè đá lấn biển | Quản lý, khai thác trong trường hợp giao kế hoạch |
|  | Dịch vụ lâm nghiệp tại rừng đặc dụng | Cung ứng (trừ khu rừng bảo vệ cảnh quan được Nhà nước cho tổ chức kinh tế thuê để bảo vệ và phát triển rừng, kết hợp kinh doanh cảnh quan, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái - môi trường) |
|  | Xuất bản phẩm | Xuất bản |
|  | Mạng bưu chính công cộng | Duy trì, quản lý, khai thác |
|  | Dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí | Cung ứng |